

TIẾP NHẬN VÀ TỪ CHỐI RECEPTION AND REJECTION

Mác 6:1–13 | Mark 6:1–13

- Cùng một Chúa, hai phản ứng khác nhau.
- The same Christ, two different responses.

1. Sự từ chối – Rejection

Mác Mark 6:1–6a

Đức Giê-su rời khỏi nơi đó trở về quê hương, các môn đệ cùng theo Ngài. [2](#) Đến ngày Sa-bát, Ngài bắt đầu giảng dạy trong hội đường, nhiều người nghe Ngài giảng thì sửng sờ hỏi: "Nhờ đâu ông này được như vậy? Sao ông ấy sáng suốt đến thế? Sao ông ấy có thể làm được những phép lạ như vậy?"

*Jesus went out from there and *came into [\[a\]](#) His hometown; and His disciples *followed Him. ² And when the Sabbath came, He began to teach in the synagogue; and [\[b\]](#) the many listeners were astonished, saying, "Where did this Man learn these things, and what is this wisdom that has been given to Him, and such [\[c\]](#) miracles as these performed by His hands?"*

1. Sự từ chối – Rejection

Mác Mark 6:1–6a

3 Ông này chẳng phải là người thợ mộc, con trai bà Ma-ri, anh em với Gia-co, Giô-sép, Giu-đa và Si-môn sao? Các em ông ấy chẳng ở giữa vòng chúng ta đây sao?" Vì thế họ bực tức với Ngài. **4** Đức Giê-su bảo họ: "Có tiên tri nào được tôn trọng tại quê hương, giữa vòng bà con, và nhà mình đâu!" **5** Tại đó Ngài không thể làm được việc quyền năng nào, ngoại trừ đặt tay chữa lành một vài người bệnh. **6** Chúa ngạc nhiên vì lòng không tin của họ.

³ Is this not the carpenter, the son of Mary and brother of James, Joses, Judas, and Simon? And are His sisters not here with us?" And they took offense at Him. ⁴ Jesus said to them, "A prophet is not dishonored except in his hometown and among his own relatives, and in his own household." ⁵ And He could not do any [f] miracle there except that He laid His hands on a few sick people and healed them. ⁶ And He was amazed at their unbelief.

1. Sự từ chối – Rejection

Mác Mark 6:1–6a

- Na-xa-rét từ chối Chúa vì sự quen thuộc.
- Nazareth rejected Jesus because familiarity replaced reverence.

- Quen thuộc giết chết lòng kính sợ.
- Familiarity can kill reverence.



2. Sự tiếp nhận – Reception

Mác Mark 6:7–9

Ngài gọi mười hai môn đệ đến, sai họ đi từng toán hai người và ban cho họ quyền uy trên các tà linh. [8](#) Ngài truyền bảo họ đừng mang gì theo khi đi đường, ngoại trừ một cây gậy; không lương thực, không túi xách, không một đồng xu giắt lưng, nhưng chỉ mang dép [9](#) và đừng mặc hai áo choàng.

*And He *summoned the twelve and began to send them out in pairs, and gave them authority over the unclean spirits; ⁸ and He instructed them that they were to take nothing for their journey, except a mere staff—no bread, no bag, no money in their belt— ⁹ but to wear sandals; and He added, “Do not wear two ^[i]tunics.”*

2. Sự tiếp nhận – Reception

Mác Mark 6:7–9

- Vâng lời và lệ thuộc nơi Chúa.
- Obedience and dependence on God.



3. Khi bị từ chối - **When Rejected**

Mác Mark 6:10–13

Ngài dặn: "Hễ nhà nào các con vào hãy cứ ở đó cho đến khi ra đi. [11](#) Nơi nào không tiếp hoặc không chịu nghe lời các con, hãy ra khỏi chỗ đó, phủi bụi nơi chân mình để làm bằng chứng cảnh cáo họ." [12](#) Các môn đệ lên đường, truyền giảng Phúc Âm để người ta hối cải. [13](#) Họ đuổi nhiều quỷ, xức dầu và chữa lành nhiều người bệnh.

3. Khi bị từ chối - **When Rejected**

Mác Mark 6:10–13

- Phủ bụi chân và bước tiếp.
- **Shake off the dust and move forward.**

- Người đưa thư giao thư rồi đi tiếp.
- A mail carrier delivers the letter and moves on.



Ứng dụng - Application

- Khiêm nhường – Trung tín – Mở lòng.
- Humility – Faithfulness – Openness.

Kết luận - Conclusion

- Lòng bạn tiếp nhận hay từ chối?
- Is your heart receiving or rejecting Christ?

Hãy Cầu Nguyện
Let's Pray

